TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN B
TỈNH LONG AN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 109/2023/HS-ST
Ngày: 27-10-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN B, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Thảnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Cao

Bà Nguyễn Thị Hưởng

- Thư ký phiên tòa: Bà Lại Thị Anh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Cẩm Tú - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 89/2023/TLST-HS ngày 06 tháng 10 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2023/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2023 đối với bị cáo:

Tôn Thất T1, sinh ngày 26/10/1983, tại Đắk Lắk.

Nơi cư trú: Số 137 G, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Tài xế; Trình độ văn hóa (học vấn): 11/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Tôn Thất S và bà Ngô Thị L; Bị cáo có vợ Trịnh Thị Lan P, có 02 người con; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị khởi tố tại ngoại điều tra. Có mặt;

- *Bị hại:* Mai Long T2 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Châu Ngọc Cẩm T3, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Ấp Phước Tỉnh, xã Long Hiệp, huyện B, tỉnh Long An.

2. Mai Nhựt P, sinh năm 2009;

3. Mai Tấn T4, sinh năm 2009;

Người đại diện hợp pháp của cháu P và cháu T4: Bà Châu Ngọc Cẩm T3, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Ấp P, xã L, huyện B, tỉnh Long An.

4. Ông Mai Văn T5, sinh năm 1956;

5. Bà Phạm Thị M, sinh năm 1955;

Cùng địa chỉ: Số 8/15 khu phố 5, thị trấn B, huyện B, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Mai Văn T5 và bà Phạm Thị M: Bà Châu Ngọc Cẩm T3, sinh năm 1984;

Địa chỉ: Ấp P, xã L, huyện B, tỉnh Long An. Xin vắng mặt;

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

Bà Nguyễn Thị Thu T6, sinh năm 1969;

Địa chỉ: Số 11 Nguyễn Tri Phương, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Xin vắng mặt;

- *Người chứng kiến:* Ông Nguyễn Quốc C, sinh năm 1977;

Địa chỉ: Số 27B Nguyễn Bỉnh Khiêm, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Vắng Mặt;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 35 phút ngày 17/4/2023, bị cáo Tôn Thất T1 có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải biển số 47H-020.16 chở hàng hóa, đi cùng có anh Nguyễn Quốc C ngồi ghế phụ lưu thông trên đường tỉnh (ĐT) 830 hướng thị trấn B đi huyện Đ. Khi đến cầu N thuộc Ấp 3, xã A, lúc này trời nắng, mặt đường trải nhựa, khô ráo, bằng phẳng, giữa trung tim đường có dải phân cách cố định phân chia hai thành chiều đường riêng biệt. Phần đường hướng thị trấn B đi huyện Đ có vạch sơn liền nét phân chia 2 làn đường xe chạy, làn đường sát dải phân cách rộng 3,5m, làn đường bên phải rộng 2,7m, T1 điều khiển xe trên làn đường bên trái sát dải phân cách. Khi qua giữa cầu N, do đoạn đường xuống dốc cầu cong sang trái, T1 không mở tín hiệu đèn xi nhan xin chuyển làn, điều khiển xe chuyển sang làn đường bên phải và ôm sát lề bên phải theo hướng đi để tránh cho xe bị lật khi ôm cua. Do không chú ý quan sát bên phải cùng chiều có anh Mai Long T2 đang điều khiển xe mô tô biển số 62N1-060.00, dẫn đến bánh xe phía trước bên phải xe 47H-020.16 va đụng vào bững chắn bùn bên tay trái của xe mô tô 62N1-060.00 làm Mai Long T2 chao đảo tay lái mất thăng bằng té ngã sang trái trên làn đường bên phải tại Km 38^{+800m}, ĐT 830, Ấp 3, xã A, bánh xe ở

trục thứ hai bên phải xe 47H-020.16 cán lên đầu anh T2 làm anh T2 tử vong tại hiện trường.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 93/KLGĐTT-TTPY ngày 11/5/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Long An, kết luận: Mai Long T2 tử vong do vỡ xương hộp sọ.

Tại sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường do Cơ quan CSĐT Công an huyện B lập lúc 15 giờ 45 phút ngày 17/4/2023 tại Km 38^{+}, ĐT 830, Ấp 3, xã A, huyện B, tỉnh Long An thể hiện:

- Chọn mép đường bên phải ĐT 830, hướng thị trấn B đi huyện Đ làm mép đường chuẩn và chọn trụ đèn chiếu sáng số 3/37-1 làm điểm mốc.

- Vết cày (ký hiệu 1) dài 12,7m, đầu vết cày cách mép đường chuẩn 0,5m, cuối vết cày ngay vị trí gác chân dưới bên trái xe mô tô 62N1-060.00; Vết ma sát (ký hiệu 2) dài 22,5m, đầu dấu vết cách mép đường chuẩn 1,3m, cuối dấu vết ngay vị trí bánh xe sau trục thứ 2 bên phải xe ô tô tải 47H-020.16.

- Xe mô tô 62N1-060.00 (ký hiệu 3) ngã nghiên sang trái, tâm trục bánh trước cách mép đường chuẩn 0,8m, tâm trục bánh sau cách mép đường chuẩn 0,25m và cách đầu vế ma sát 1,8m.

- Xe ô tô tải 47H-020.16 (ký hiệu 4) đầu xe hướng về huyện Đ, tâm trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn 2,4m, tâm trục bánh sau trục thứ 3 bên phải cách mép đường chuẩn 2m.

- Nạn nhân (ký hiệu 5) nằm sấp, đầu cách mép đường chuẩn 2,1m ngay vị trí bánh xe sau trục thứ 2 bên phải xe ô tô tải 47H-020.16.

Tại Biên bản khám phương tiện xe ô tô tải 47H-020.16 thể hiện: mặt ngoài vành bánh xe phía trước bên phải có dấu vết ma sát màu đen dài bằng vòng quay bánh xe, rộng 15 cm; ốp mâm bánh xe phía trước bên phải có dấu vết ma sát rộng 11cm, dài bằng vòng quay bánh xe; cản hong bên phải có dấu vết ma sát kích thước dài 40cm, rộng 10cm, cách đầu cản hong bên phải 80cm và cách đất 80cm; mặt ngoài chắn bùn bánh xe trục thứ 2 bên phải móp thụng.

Tại Biên bản khám phương tiện mô tô 62N1-060.00 thể hiện: Vành bánh xe trước bị cong, biến dạng; hai phuột trước cong đẩy ra sau; chắn bùn bánh trước bị bể; cánh bửng bên trái bể; đèn xi nhan trước bên trái có dấu vết ma sát màu đen; biển số phía sau bị cong thụng; đuôi chắn bùn phía sau bị cong thụng đẩy vào trong.

Tại phiên tòa, bị cáo Tôn Thất T1 hoàn toàn nhìn nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B truy tố, không đưa ra chứng cứ nào minh oan, không có ý kiến thắc mắc, khiếu nại về kết luận giám định,

đồng thời không khiếu nại đối với Cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Tại bản cáo trạng số 96/CT-VKSBL ngày 05 tháng 10 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Long An truy tố bị cáo Tôn Thất T1 về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Long An tham gia phiên tòa vẫn giữ y quan điểm như Cáo trạng đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật, đồng thời phân tích đánh giá tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Tôn Thất T1 phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"; Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 2, Điều 4, Điều 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Xử phạt bị cáo Tôn Thất T1 mức hình phạt từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách từ 02 năm đến 03 năm, thời hạn tính từ ngày từ ngày tuyên án. Ngoài ra không đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tôn Thất T1.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- 01 xe mô tô biển số 62N1-060.00 do nạn nhân Mai Long T2 chủ sở hữu, hiện CQĐT đã trả lại cho người đại diện là bà Châu Ngọc Cẩm T3 xong không đề nghị xem xét.

- 01 xe ô tô tải biển số 47H-020.16, 01 giấy chứng nhận kiểm định số EA 0785567, 01 giấy đăng ký xe ô tô tải biển số 47H-020.16 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Thu T6, hiện CQĐT đã trả lại cho bà T6 xong không đề nghị xem xét.

- 01 giấy phép lái xe hạng C, tên Tôn Thất T1, số 660113000225 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 03/7/2018, có giá trị đến ngày 03/7/2023. Đề nghị Hội đồng xét xử giao trả lại cho bị cáo Tôn Thất T1.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Tôn Thất T1 bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân Mai Long T2 250.000.000đ, bà Châu Ngọc Cẩm T3 là đại diện của nạn nhân đã nhận tiền xong, không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại đề nghị miễn trách nhiệm hình hình sự đối với Tôn Thất T1 nên đề nghị Hội đồng xét xử ghi nhận.

Lời nói cuối cùng của bị cáo: Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong quá trình điều tra và việc vắng mặt này không gây trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ Điều 292, Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2]. Về nội dung:

Lời khai nhận tội của bị cáo Tôn Thất T1 tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông, bản ảnh hiện trường, Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 93/KLGĐTT-TTPY ngày 11/5/2023 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Long An và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ xác định:

Khoảng 15 giờ 35 phút ngày 17/4/2023, bị cáo Tôn Thất T1 có giấy phép lái xe hạng C, điều khiển xe ô tô tải biển số 47H-020.16 chở hàng hóa và có Nguyễn Quốc C đi cùng lưu thông trên ĐT 830 hướng thị trấn B đi huyện Đ. Khi xuống dốc cầu N đoạn km 38^{+800m}, ĐT 830, Ấp 3, xã A, bị cáo T1 điều khiển xe chuyển làn đường bên trái sang làn đường bên phải không đảm bảo an toàn, không chú ý quan sát bên phải cùng chiều có anh Mai Long T2 đang điều khiển xe mô tô biển số 62N1-060.00, dẫn đến bánh xe phía trước bên phải xe 47H-020.16 va đụng vào bững chắn bùn bên tay trái của xe mô tô 62N1-060.00 làm anh Mai Long T2 và xe mất thăng bằng té ngã sang trái trên làn đường bên phải, bánh xe ở trục thứ hai bên phải xe 47H-020.16 cán lên đầu anh T2 làm anh T2 tử vong tại hiện trường.

Hành vi của bị cáo Tôn Thất T1 đã vi phạm vào khoản 23 Điều 8, khoản 1 Điều 13 Luật giao thông đường bộ và hành vi của bị cáo Tôn Thất T1 là rất nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo biết và pháp luật buộc bị cáo phải biết khi tham gia giao thông phải tuyệt đối tuân theo các quy định về luật giao thông đường bộ. Thế nhưng trong lúc điều khiển xe ô tô, bị cáo đã vi phạm quy tắc giao thông đường bộ, không chú ý quan sát bên phải cùng chiều có anh Mai Long T2 đang điều khiển xe mô tô biển số 62N1-060.00, dẫn đến bánh xe phía trước bên phải xe 47H-020.16 va đụng vào bững chắn bùn bên tay trái của xe mô tô 62N1-060.00 làm anh Mai Long T2 và xe mất thăng bằng té ngã sang trái trên làn đường bên phải, bánh xe ở trục thứ hai bên phải xe 47H-020.16 cán lên đầu anh T2 làm anh T2 tử vong tại hiện trường mà còn ảnh hưởng đến an toàn, trật tự công cộng.

Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" nên Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Long An truy tố bị cáo Tôn Thất T1 theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan sai.

Hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm theo pháp luật hình sự, có mức án phù hợp tương xứng mức độ hành vi mà bị cáo gây ra mới có tác dụng trừng phạt, giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

[3]. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét cho bị cáo hưởng tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo Tôn Thất T1 phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Tôn Thất T1 có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường thiệt hại cho đại diện bị hại, gia đình bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự thì hành vi phạm tội của bị cáo Tôn Thất T1 còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định. Tuy nhiên, xét thấy hành vi vi phạm tội của bị cáo không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Tôn Thất T1 .

[5]. Xét thấy bị cáo Tôn Thất T1 có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại Điều 51 Bộ luật hình sự, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; do đó việc áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương đối với bị cáo cũng có tác dụng giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét lời đề nghị của Kiểm sát viên về áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo đối với bị cáo Tôn Thất T1 là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6]. Về xử lý vật chứng:

Căn cứ vào Điều 46, Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- 01 xe mô tô biển số 62N1-060.00 do nạn nhân Mai Long T2 chủ sở hữu, hiện CQĐT đã trả lại cho người đại diện là bà Châu Ngọc Cẩm T3 xong nên không đề cập, xem xét.

- 01 xe ô tô tải biển số 47H-020.16, 01 giấy chứng nhận kiểm định số EA 0785567, 01 giấy đăng ký xe ô tô tải biển số 47H-020.16 thuộc sở hữu của bà Nguyễn Thị Thu T6, hiện CQĐT đã trả lại cho bà T6 xong nên không đề cập, xem xét.

- 01 giấy phép lái xe hạng C của Tôn Thất T1, số 660113000225 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 03/7/2018, có giá trị đến ngày 03/7/2023 trả lại cho bị cáo Tôn Thất T1.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Tôn Thất T1 bồi thường chi phí mai táng và tổn thất tinh thần cho gia đình nạn nhân Mai Long T2 250.000.000đ, hiện bà Châu Ngọc Cẩm T3 là đại diện của nạn nhân đã nhận tiền xong, không có yêu cầu gì thêm và có đơn bãi nại nên Hội đồng xét xử không đề cập, xem xét.

[8]. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Tôn Thất T1 phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tôn Thất T1 phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự; Điều 2, Điều 4, Điều 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Điều 1 Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Xử phạt: Bị cáo Tôn Thất T1 01(một) năm 06(sáu) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 03(ba) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Tôn Thất T1 về Ủy ban nhân dân phường T, Thành phố B, tỉnh Đắk Lắk giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Tôn Thất T1 có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp bị cáo Tôn Thất T1 thay đổi nơi cư trú thì áp dụng Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 của Bộ luật này.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Giao trả lại cho bị cáo Tôn Thất T1 01 giấy phép lái xe hạng C, tên Tôn Thất T1, số 660113000225 do Sở giao thông vận tải tỉnh Đắk Lắk cấp ngày 03/7/2018, có giá trị đến ngày 03/7/2023

(Vật chứng trên hiện Chi cục thi hành án dân sự huyện B đang tạm giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/10/2023).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án, buộc bị cáo Tôn Thất T1 nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

4. Án xử sơ thẩm công khai. Căn cứ Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Long An;
- VKSND huyện B;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Cơ quan thi hành án hình sự Công an huyện B;
- Chi cục Thi hánh án dân sự huyện B;
- Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan.
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Kim Thảnh